PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
ACCREDITATION ANNEX

(Kèm theo quyết định số: 3458 ***/QĐ - VPCNCLQG ngày*** 11 ***tháng 11 năm 2026***
của Giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia)

Tên tổ chức giám định :	**PHÒNG CÔNG NGHỆ** **CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN – TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU – NHÀ MÁY ĐẠM CÀ MAU**
Name of Inspection Body:	***PROCESS DEPARTMENT*** ***BRANCH OF PETROVIETNAM CA MAU FERTILIZER CORPORATION – CA MAU FERTILIZER PLANT***
Cơ quan chủ quản:	**CÔNG TY CỔ PHẦN – TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU**
Parent Organization:	***PETROVIETNAM CA MAU FERTILIZER CORPORATION***
Mã hiệu công nhận *Accreditation Code*:	**VIAS 081**
Chuẩn mực công nhận *Accreditation criteria:*	**ISO/IEC 17020: 2012**
Địa chỉ trụ sở chính :	**Số 647 - 649, Đường Ngô Quyền, Phường An Xuyên, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam**
Head office address:	***No. 647 – 649, Ngo Quyen Street, An Xuyen Ward, Ca Mau Province, Vietnam***
Địa điểm công nhận :	**Chi nhánh Công ty Cổ phần – Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau – Nhà máy Đạm Cà Mau, cụm công nghiệp Khí - Điện - Đạm Cà Mau, xã Khánh An, tỉnh Cà Mau, Việt Nam**
Accredited locations:	***Branch of PetroVietnam Ca Mau Fertilizer Corporation – Ca Mau Fertilizer Plant, Ca Mau Gas – Power – Fertilizer industrial complex, Khanh An commune, Ca Mau province, Viet Nam***
Điện thoại/ *Tel*:	**(0290) 3865888**
Email:	info@pvcfc.com.vn Website: www.pvcfc.com.vn
Loại tổ chức giám định :	**Loại B**
Type of Inspection:	***Type B***
Người đại diện :	**Trần Đại Nghĩa**
Authorized Person:	***Tran Dai Nghia***
Hiệu lực công nhận / Period of Validation:	**Từ ngày** 11 **/11/2026 đến ngày** 10 **/11/2031**

PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
ACCREDITATION ANNEX

PHẠM VI CÔNG NHẬN
Scope of Accreditation

Lĩnh vực giám định *Field of Inspection*	**Nội dung giám định** *Type and Range of Inspection*	**Phương pháp và/hoặc quy trình giám định** *Inspection Methods and Procedures*	**Địa điểm và /hoặc bộ phận liên quan** *Location(s) and/or relating division(s)*
Phân bón - Phân Urê - Phân N46.Plus - Phân DAP - Phân SA - Phân Kali - Phân bón gốc Urê (phân urê nhiều thành phần) - Phân NPK ***Fertilizer*** - *Urea Fertilizer* - *N46.Plus Fertilizer* - *DAP Fertilizer* - *SA Fertilizer* - *Kali Fertilizer* - *Urea-based Fertilizer (multi-nutrient urea)* - *NPK Fertilizer*	- Kiểm tra thành phẩm trước khi đóng bao - Lấy mẫu - Tình trạng ngoại quan - Đánh giá chỉ tiêu đặc tính sản phẩm (hoá, lý, kích cỡ, vi sinh vật, chất tăng hiệu suất sử dụng phân bón) - *Check product before package* - *Sampling* - *Appearance inspection* - *Product specification estimation (chemical , physical, size, microbiological parameters, fertilizer use efficiency enhancers)*	2024-ĐCM-HD-CN-GĐ-003 2026-ĐCM-HD-CN-GĐ-004 2026-ĐCM-HD-CN-GĐ-005 2026-ĐCM-HD-CN-GĐ-008 2024-ĐCM-HD-CN-GĐ-009	Tổ Kiểm soát chất lượng *Quality Control Team*

Ghi chú/ Note:

- xxxx-ĐCM-HD-CN-GĐ-xxx: Quy trình giám định do tổ chức giám định xây dựng / *IB's developed methods and procedures*
- Trường hợp tổ chức giám định Phòng Công nghệ - Chi nhánh Công ty Cổ phần – Tổng Công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau – Nhà máy Đạm Cà Mau cung cấp dịch vụ giám định thì tổ chức giám định này phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này./ *It is mandatory for the Inspection body Process Department - Branch of PetroVietnam Ca Mau Fertilizer Corporation – Ca Mau Fertilizer Plant that provides the inspection services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*

PKM

PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
ACCREDITATION ANNEX

DANH MỤC PHƯƠNG PHÁP VÀ / HOẶC QUY TRÌNH GIÁM ĐỊNH
List of Inspection Methods and / or procedures

Stt	Tên phương pháp và/hoặc quy trình giám định *Name of inspection methods/ procedures*	Mã hiệu phương pháp / qui trình giám định, lần và/hoặc năm ban hành *Code of inspection methods/ procedures, issued version and/or year*
1	Hướng dẫn phân lô và kiểm tra ngoại quan	2024-ĐCM-HD-CN-GĐ-003 ban hành 24/10/2024
2	Hướng dẫn lấy mẫu sản phẩm tại xyclo	2026-ĐCM-HD-CN-GĐ-004 ban hành 26/01/2026
3	Hướng dẫn lấy mẫu sản phẩm phân bón có bao gói và không bao gói	2026-ĐCM-HD-CN-GĐ-005 ban hành 26/01/2026
4	Hướng dẫn chia mẫu, mã hóa và kiểm soát mẫu lưu	2026-ĐCM-HD-CN-GĐ-008 ban hành 26/01/2026
5	Hướng dẫn tổng hợp hồ sơ đánh giá và kết luận đánh giá sự phù hợp vụ giám định	2024-ĐCM-HD-CN-GĐ-009 ban hành 24/10/2024